TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TỈNH ĐẮK LẮK	**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: **120**/2026/HS-PT

Ngày: 19 - 5 - 2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Văn Toàn

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Hải Âu

Ông Trần Duy Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Vương Chí Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 78/2026/TLPT-HS ngày 23/3/2026 đối với bị cáo Nguyễn Văn H về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*". Do có kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Trương Công H1 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2026/HS-ST ngày 04/02/2026 của Toà án nhân dân khu vực 8 - Đắk Lắk.

** Bị cáo bị kháng cáo:*

Họ và tên: **Nguyễn Văn H**; sinh ngày 05/4/1983, tại tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Tổ dân phố A, phường V, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 11/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H2, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1960; có vợ là Chế Thị Y, sinh năm 1983 (đã ly hôn) và 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo vào chấp hành án từ ngày 06/4/2026 tại Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh P - *Vắng mặt.*

* *Bị hại:* Anh Trương Minh Q, sinh năm 2007 (đã chết); Địa chỉ: Thôn C, xã M'Đ, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Ông Trương Công H1, sinh năm 1982 (là bố đẻ); Địa chỉ: Thôn C, xã M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk - *Có mặt.*

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Công ty TNHH T1; Địa chỉ: Thôn X, xã N, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh T, chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Tạ Văn V, chức vụ: Phó Giám đốc (theo văn bản ủy quyền ngày 05/5/2025) - *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H đã có giấy phép lái xe hạng D theo quy định, là lái xe hợp đồng của Công ty TNHH T1 (Công ty T1) ở thành phố Hà Nội, được giao nhiệm vụ điều khiển xe ô tô tải biển số 29H-165.91 để vận chuyển hàng hóa từ các nhà máy khu vực phía bắc đến các đại lý trên cả nước. Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 23/02/2025, H điều khiển xe ô tô tải biển số 29H-165.91 lưu thông trên đường H theo hướng từ phường B đi xã K, tỉnh Đắk Lắk. Khi đi đến đoạn Km 1729^{+250} đường H thuộc địa phận Tổ dân phố A, xã P, lúc này trời tối có mưa nhỏ tầm nhìn hạn chế, H điều khiển xe qua phần đường bên trái theo chiều đi của mình để vào cửa hàng xăng dầu Ngọc S đổ dầu D. Khi phần đầu xe ô tô đang di chuyển qua mép đường bên trái còn đuôi xe đang nằm ở giữa phần đường bên trái theo hướng đi, thì lúc này có anh Trương Minh Q đi tới theo hướng xã K đi phường B, do H thiếu chú ý quan sát, không nhường đường cho xe đi ngược chiều nên dẫn đến va chạm phần thanh cản bên phải giữa thân xe ô tô với phần đầu xe mô tô gây tai nạn. Hậu quả: Trương Minh Q chết trên đường đi cấp cứu, xe mô tô bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng; mặt đường được trải nhựa bằng phẳng rộng 11,00 mét; ở giữa đường có vạch kẻ sơn màu vàng đứt đoạn, chia đường thành hai chiều xe đi riêng biệt, một chiều từ phường B đi xã K và ngược lại. Cách hai bên mép đường 02 mét có vạch kẻ sơn màu trắng nét liền là phần đường dành cho xe cơ giới thô sơ. Hai bên đường là nhà người dân sinh sống bên làn đường theo hướng từ xã K đi Buôn Hồ sát mép đường có biển báo đường đôi.

Chọn mép đường bên phải (theo hướng từ xã K đi phường B) làm mép đường chuẩn để xác định các số đo. Chọn cột mốc H3/1729 nằm bên phải đường (theo hướng từ xã K đi phường B) làm mốc cố định.

Sau tai nạn, xe mô tô 47AB-445.31 nằm ngả nghiêng sang phải, đầu xe quay về hướng Tây, đuôi xe quay về hướng Đông. Từ tâm trục bánh xe trước đo đến mép đường chuẩn là - 0,25m; đo đến tâm trục sau bên phải xe ô tô 29H-165.91 là: 3,90m; đo đến mốc cố định là: 20,40m; Từ tâm trục bánh xe sau: đo đến mép đường chuẩn là: 0,95m. Xe ô tô 29H-165.91, sau khi xảy ra va chạm, đỗ trên khu đất ngoài phần đường xe chạy, đầu xe quay về hướng Tây, đuôi xe quay về hướng Đông; Từ tâm trục bánh xe trước bên phải: đo đến mép đường chuẩn là: - 6,60m; Từ tâm trục bánh xe sau bên phải: đo đến mép đường chuẩn là: - 2,80m; đo đến mốc cố định là: 23,85m.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, xem xét đánh giá dấu vết tại hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi, hội đồng khám nghiệm thống nhất xác định: Điểm va chạm (chiếu vuông góc xuống mặt đường): đo đến mép đường chuẩn là: 1,00 mét; đo đến tâm trục trước bánh xe (1) là: 1,75 mét; đo đến tâm trục

sau bánh xe mô tô 47AB-445.31 là: 1,40 mét; đo đến tâm trục sau bánh xe bên phải xe ô tô 29H-165.91 là: 5,80 mét; đo đến mốc cố định là: 19,75 mét.

Bản kết luận giám định tử thi số: 84/KLGĐTT-PY ngày 21/3/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ kết luận nguyên nhân chết của anh Trương Minh Q là: Chấn thương ngực - bụng kín nặng/ Nhiều thương tích do tai nạn giao thông.

Bản Kết luận giám định số: 760/KL-KTHS ngày 30/5/2025 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: Dấu vết trượt xước sạch bụi ở mặt ngoài thanh kim loại ngang thứ nhất (tính từ dưới đất lên thùng xe) của cản sườn (cản hông) bên phải xe ô tô mang biển số 29H-165.91 có chiều từ trước ra sau phù hợp với dấu vết trượt xước, bể vỡ mất nhựa ở cung trước chắn bùn lốp bánh trước của xe mô tô mang biển số 47AB-445.31. Dấu vết va chạm ở xe mô tô tại vị trí này có chiều từ trước ra sau.

Bản Kết luận định giá tài sản số: 08/KL-HĐĐGTS ngày 13/5/2025 của Hội đồng định giá tài sản huyện K, tỉnh Đắk Lắk kết luận:

- Giá trị phần hư hỏng của xe mô tô nhãn hiệu: DAELIMIKD, màu xanh trắng, biển số đăng ký: 47AB-445.31 tại thời điểm ngày 23/02/2025 có giá: 3.000.000đ;

- Giá trị phần hư hỏng của xe ô tô nhãn hiệu: HINO, màu trắng, biển số đăng ký: 29H-165.91 tại thời điểm ngày 23/02/2025 có giá: 0đ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2026/HS-ST ngày 04/02/2026 của Toà án nhân dân khu vực 8 - Đắk Lắk đã quyết định:

- *Tuyên bố:* Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 năm 03 tháng tù.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 591 Bộ luật dân sự:

Chấp nhận việc bị cáo Nguyễn Văn H đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại 16.000.000 đồng. Buộc bị cáo Nguyễn Văn H tiếp tục bồi thường cho gia đình ông Trương Công H1 tiền chi phí mai táng và chi phí tổn thất về tinh thần là 265.200.000 đồng và 3.000.000 đồng tiền thiệt hại xe mô tô.

- *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại 01 xe ô tô nhãn hiệu HINO biển số 29H-165.91; 01 Chứng nhận đăng ký xe ô tô; 01 Chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ cho Công ty TNHH T1.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử lý các vật chứng khác, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 12/02/2026, người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Trương Công H1 có đơn kháng cáo về phần trách nhiệm dân sự, đề nghị buộc Công ty TNHH T1 cùng với bị cáo Nguyễn Văn H phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại.

Tại phiên toà, ông Trương Công H1 giữ nguyên nội dung kháng cáo và đề nghị tiếp tục tạm giữ xe ô tô của Công ty T1 để bảo đảm thi hành án. Đại diện Công ty T1 cho rằng thời gian xảy ra tai nạn là ngoài giờ làm việc của bị cáo và

mức bồi thường thiệt hại mà gia đình bị hại yêu cầu là quá cao nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Quá trình tranh luận tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk kết luận:

Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Đối với nội dung kháng cáo của đại diện người bị hại buộc Công ty T1 phải liên đới cùng bị cáo bồi thường thấy rằng: Bản án sơ thẩm buộc bị cáo H bồi thường cho gia đình bị hại là không đúng quy định pháp luật dân sự và Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của đại diện bị hại, buộc Công ty TNHH T1 phải bồi thường toàn bộ thiệt hại về tài sản và tính mạng bị xâm phạm cho gia đình bị hại và tiếp tục tạm giữ xe ô tô nhãn hiệu HINO biển số 29H-165.91 của Công ty T1 để bảo đảm thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị cáo Nguyễn Văn H bị kháng cáo nhưng vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên sự vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử và Hội đồng xét xử không ra bản án không có lợi cho bị cáo. Do đó, căn cứ điểm c khoản 1 Điều 351 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn H tại phiên toà sơ thẩm phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 23/02/2025, bị cáo H điều khiển xe ô tô tải biển số 29H-165.91 lưu thông trên đường H, khi đi đến đoạn Km 1729^{+250} đường H thuộc địa phận Tổ dân phố A, xã P, tỉnh Đắk Lắk bị cáo điều khiển xe qua phần đường bên trái theo chiều đi của mình để vào cửa hàng xăng dầu Ngọc S. Khi phần đầu xe ô tô đang di chuyển qua mép đường bên trái còn đuôi xe đang nằm ở giữa phần đường bên trái theo hướng đi, thì lúc này có anh Trương Minh Q điều khiển xe mô tô 47AB - 445.31 đi tới theo hướng xã K đi phường B, do thiếu chú ý quan sát, không nhường đường cho xe đi ngược chiều nên dẫn đến va chạm phần thanh cản bên phải giữa thân xe ô tô với phần đầu xe mô tô gây tai nạn. Hậu quả anh Q chết trên đường đi cấp cứu. Do đó, bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Văn H về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại ông Trương Công H1 về phần trách nhiệm dân sự, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[3.1] Tại Hợp đồng lao động số HD/TT 0070224 được ký kết ngày 07/02/2024 giữa Công ty TNHH T1 với Nguyễn Văn H thì Nguyễn Văn H được giao công việc lái xe tải, vận chuyển hàng hóa từ các nhà máy khu vực phía bắc đến các đại lý trên cả nước, thời gian làm việc 30 ngày/01 tháng (không căn cứ vào

ngày nghỉ chủ nhật hay lễ tết), được bàn giao 01 xe tải chuyên dùng cho việc chở xe máy và các linh phụ kiện xe máy biển kiểm soát 29H-16591 và toàn bộ giấy tờ liên quan đến xe tải trên, mức lương 15%/doanh thu và các chế độ khác.

Tại Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 29 004307 ghi nhận tên chủ xe 29H-16591 là Công ty T1.

Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn H và đại diện Công ty T1 đều xác nhận, vào ngày 23/02/2025, bị cáo chở lô hàng xe máy đi giao theo yêu cầu của Công ty, sau khi giao xong trên đường về thì xảy ra tai nạn.

Như vậy, bị cáo Nguyễn Văn H là người làm công hưởng lương cho Công ty T1 và được Công ty giao xe ô tô tải là nguồn nguy hiểm cao độ để sử dụng, trong thời gian làm việc, bị cáo gây tai nạn. Tại Điều 600 Bộ luật dân sự quy định: *"Cá nhân, pháp nhân phải bồi thường thiệt hại do người làm công... gây ra trong khi thực hiện công việc được giao và có quyền yêu cầu người làm công... có lỗi trong việc gây ra thiệt hại phải hoàn trả một khoản tiền theo quy định của pháp luật"* và khoản 2 Điều 601 Bộ luật Dân sự: *"Chủ sở hữu nguồn nguy hiểm cao độ phải bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra; nếu chủ sở hữu đã giao cho người khác chiếm hữu, sử dụng thì người này phải bồi thường, trừ trường hợp có thoả thuận khác"*. Đối chiếu hợp đồng lao động giữa bị cáo và Công ty thì không có nội dung nào thoả thuận về trách nhiệm bồi thường cho người khác khi để xảy ra tai nạn, bị cáo chỉ được thuê lái xe và trả tiền công, không có quyền chiếm hữu và sử dụng như quy định tại Điều 186, Điều 189 Bộ luật dân sự. Do đó, trách nhiệm bồi thường trong trường hợp này thuộc về chủ phương tiện đồng thời là người sử dụng lao động là Công ty T1. Toà án cấp sơ thẩm buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải bồi thường toàn bộ thiệt hại là chưa phù hợp mà cần buộc Công ty T1 bồi thường cho gia đình bị hại, Công ty có quyền yêu cầu bị cáo hoàn lại theo quy định pháp luật.

[3.2] Xét tại phiên toà sơ thẩm, người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bồi thường chi phí mai táng và tổn thất tinh thần tổng cộng 281.200.000 đồng và thiệt hại xe mô tô 47AB-445.31 bị hư hỏng là 3.000.000 đồng, được khấu trừ 16.000.000 đồng đã bồi thường, còn phải tiếp tục bồi thường 268.200.000 đồng. Xét các khoản yêu cầu trên là chi phí hợp lý và phù hợp với quy định của pháp luật nên cần buộc Công ty T1 phải có trách nhiệm bồi thường toàn bộ cho gia đình bị hại. Công ty T1 có quyền yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn H hoàn lại số tiền đã bồi thường theo quy định pháp luật.

[3.3] Về xử lý vật chứng: Do cấp sơ thẩm không buộc Công ty T1 có trách nhiệm bồi thường nên đã tuyên trả lại xe ô tô nhãn hiệu HINO biển số 29H-165.91, 01 Chứng nhận đăng ký xe ô tô, 01 Chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ cho Công ty TNHH T1. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy để đảm bảo công tác thi hành án về phần trách nhiệm dân sự, cần tiếp tục tạm giữ phương tiện trên và trả lại cho chủ sở hữu sau khi đã thi hành án xong.

[4] Về án phí:

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Công ty T1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ bồi thường cho gia đình bị hại là 13.410.000 đồng. Bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

- Về án phí hình sự phúc thẩm: Đại diện bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Từ những phân tích và nhận định trên, xét thấy kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại là có căn cứ nên chấp nhận, sửa một phần bản án sơ thẩm về phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và án phí dân sự sơ thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp cho bị hại là ông Trương Công H1 – Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2026/HS-ST ngày 04/02/2026 của Toà án nhân dân khu vực 8 - Đắk Lắk về phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và án phí dân sự sơ thẩm.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự; khoản 3 Điều 584, khoản 1 Điều 585, các điều 589, 591, 600, 601 Bộ luật Dân sự:

Buộc Công ty TNHH T1 phải bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Trương Công H1 thiệt hại về tính mạng bị xâm phạm là 281.200.000 đồng và 3.000.000 đồng thiệt hại xe mô tô bị hư hỏng, được khấu trừ số tiền 16.000.000 đồng đã tự nguyện bồi thường (trong đó Công ty bồi thường 10.000.000 đồng, bị cáo H bồi thường 6.000.000 đồng). Công ty còn phải tiếp tục bồi thường 268.200.000 đồng *(Hai trăm sáu mươi tám triệu hai trăm nghìn đồng)*.

Công ty T1 có quyền yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn H hoàn lại số tiền đã bồi thường theo quy định pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự.

[3] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tiếp tục tạm giữ 01 xe ô tô nhãn hiệu HINO biển số 29H-165.91; 01 Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 29 004307; 01 Chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số No EB 0925964 của Công ty TNHH T1 để bảo đảm công tác thi hành án.

(Vật chứng được mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/02/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 – Đắk Lắk).

[4] Về án phí:

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Công ty TNHH T1 phải chịu 13.410.000 đồng *(Mười ba triệu bốn trăm mười nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm. Bị cáo Nguyễn Văn H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

- Về án phí hình sự phúc thẩm: Ông Trương Công H1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TANDTC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- VP CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Đắk Lắk
- TAND khu vực 8 - Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 8 - Đắk Lắk;
- Phòng THADS khu vực 8;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Trịnh Văn Toàn